

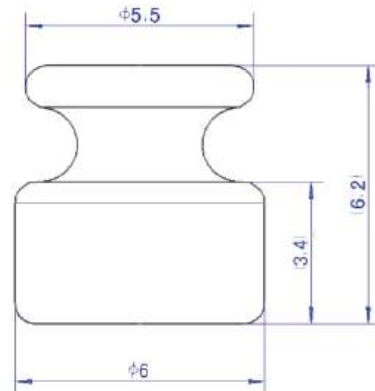
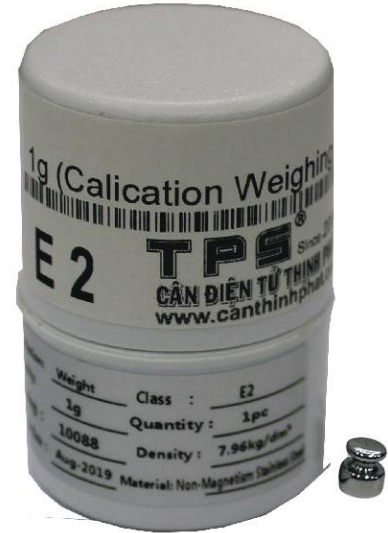
## Quả cân E2-1 g

Hãng sản xuất: Changzhou Accurate Weight Co.,Ltd

## Quả cân E2-1 g

## ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT

- Cấp chính xác E2: không hốc điều chỉnh.
- Theo tiêu chuẩn đo lường quốc tế OIML.
- Theo tiêu chuẩn đo lường ĐLVN 50:2009.
- Hiệu chuẩn chuẩn theo đo lường ĐLVN 285:2015.
- Chất liệu: INOX 316 (thép không gỉ).
- Hộp đựng: Nhựa ABS màu trắng
- Định danh: **1 g**
- Sai số cho phép (+/-): 0.03 mg
- Khối lượng riêng: 7.94-7.96 g / cm<sup>3</sup>
- Từ tính: ≤25μT
- Kích thước quả cân: (Ø6 x chiều cao 6,2) mm
- Ứng dụng: Kiểm định /hiệu chuẩn cân cấp chính xác I và II, III) Kiểm tra nội bộ cho cân thông dụng, cân phân tích, cân kỹ thuật.



## Thông số kỹ thuật:



| MODEL                 | E2-1 g                          |
|-----------------------|---------------------------------|
| Định danh             | 1 g                             |
| Hốc điều chỉnh        | Không hốc điều chỉnh            |
| Chất liệu             | Inox 316 (thép không gỉ)        |
| Hình dạng             | Hình trụ tròn                   |
| Sai số cho phép (+/-) | 0.03 mg                         |
| Khối lượng riêng      | 7.94-7.96 g / cm <sup>3</sup>   |
| Từ tính               | ≤ 25μT                          |
| Kích thước quả        | (Ø6 x chiều cao 6,2) mm         |
| Kích thước hộp        | (Ø39 x chiều cao 56) mm         |
| Hộp đựng              | Hộp nhựa ABS màu trắng          |
| Hiệu chuẩn            | ĐLVN 50:2009 hoặc ĐLVN 285:2015 |
| Trọng lượng           | 0.021 kg                        |

### E2 1 g Calibration Weights

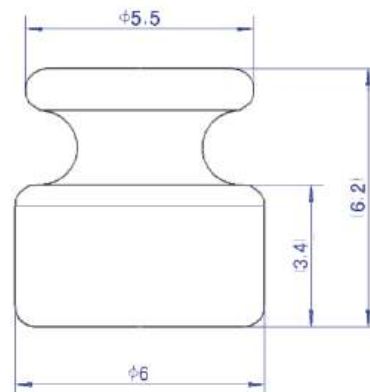
Manufacturer: Changzhou Accurate Weight Co.,Ltd

### E2 1 g Calibration Weights

#### Product Description

- OIML: E2
- Value: 1 g
- Shape: Cylindrical
- Structure: Solid
- Material: Non-magnetic Stainless steel
- Density: 7.94-7.96 g/cm<sup>3</sup>;
- Magnetic Susceptibility: <0.08
- Package: ABS box
- Calibration: ĐLVN 50:2009 or ĐLVN 285:2015
- Tolerance: ± 0.03 mg
- Weight Dimensions: (Ø6 x 6,2) mm

Applications: Verification and calibration of Class I, II, and III weighing instruments; internal testing of general-purpose scales, analytical balances, and precision balances.



#### Product Description:



| OIML                    | E2                            |
|-------------------------|-------------------------------|
| Value                   | 1 g                           |
| Structure               | Solid                         |
| Material                | Non-magnetic Stainless steel  |
| Shape                   | Cylindrical                   |
| Tolerance (+/-)         | 0.03 mg                       |
| Density                 | 7.94-7.96 g / cm <sup>3</sup> |
| Magnetic Susceptibility | <0.08                         |
| Weight Dimensions       | (Ø6 x 6,2) mm                 |
| Box Dimensions          | (Ø39 x 56) mm                 |
| Package                 | ABS box                       |
| Calibration             | ĐLVN 50:2009 or ĐLVN 285:2015 |
| Gross Weight            | 0.021 kg                      |